

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS
Năm báo cáo 2018

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- + Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0106673358
- + Vốn điều lệ: 133.000.000.000 VND (*Một trăm ba mươi ba tỷ đồng*)
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 133.000.000.000 VND (*Một trăm ba mươi ba tỷ đồng*)
- + Địa chỉ: Tầng 25, Tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- + Số điện thoại: 024 73099009
- + Số fax: 024 37713651
- + Website: <https://www.tnsholdings.vn/>

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (“**TNS Holdings**”) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2014 và cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Vốn điều lệ đăng ký lần đầu là 38 tỷ đồng. TNS Holdings đã tiến hành tăng vốn điều lệ lên 133 tỷ đồng theo phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và các cổ đông này đã góp đủ số vốn tăng thêm vào ngày 22 tháng 08 năm 2018.

TNS Holdings bắt đầu thực hiện xây dựng phương án, tìm kiếm các công ty trong lĩnh vực dịch vụ để M&A, theo đó:

- + Năm 2015: thành lập Công ty Dịch vụ vệ sinh công nghiệp TNS Clean, chuyên về cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp.
- + Năm 2015: mua lại Công ty Cổ phần Dịch vụ bảo vệ Nhất Việt, bổ sung thêm dịch vụ bảo vệ trong lĩnh vực kinh doanh của TNS Holdings.
- + Năm 2015: thành lập Công ty TNHH TNS Trading (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading) với hoạt động cung cấp dịch vụ xúc tiến thương mại.
- + Năm 2016: nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property, là đơn vị cung cấp các dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà văn phòng, dịch vụ phát triển mạng lưới, gia tăng các dịch vụ trong gói dịch vụ vận hành tại TNS Holdings.
- + Năm 2017: thành lập Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ V-One, mở rộng phân khúc thị

trường đối với dịch vụ bảo vệ chất lượng cao.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của TNS Holdings là quản lý các khoản đầu tư góp vốn vào các công ty con.

Hoạt động chính trong năm hiện tại được thực hiện bởi các công ty con là: cung cấp dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà văn phòng; dịch vụ quản lý vận hành chung cư, dịch vụ vận hành quản lý khu nhà ở thấp tầng, dịch vụ quản lý vận hành box ATM; dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống các phòng giao dịch, chi nhánh của ngân hàng; dịch vụ bảo vệ, dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho các tòa nhà, khu đô thị, chung cư cao cấp, khu công nghiệp trên khắp các tỉnh thành.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất

Chi tiết:

Hoạt động của đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới.

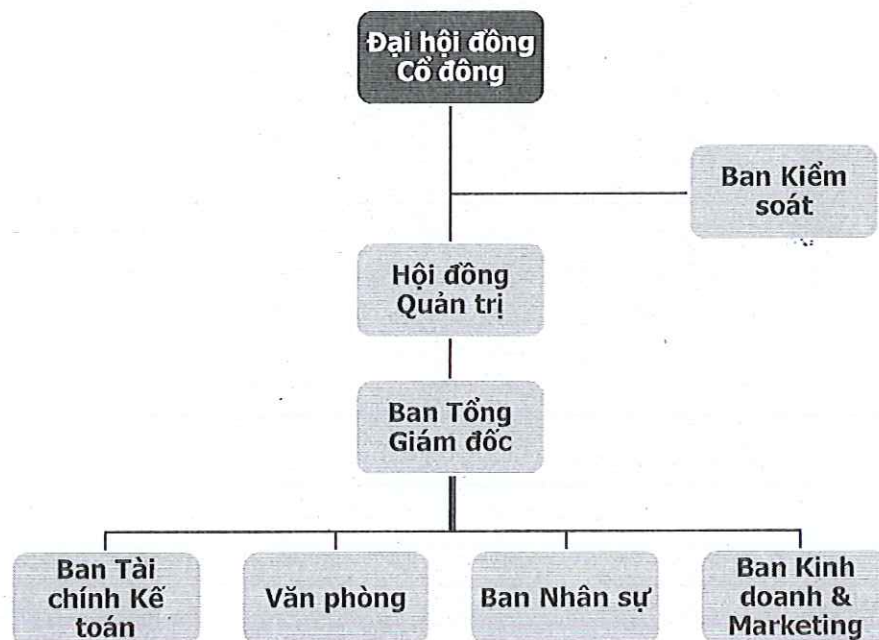
Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.

Sàn giao dịch bất động sản.

3.2. Địa bàn kinh doanh: trong nước, chủ yếu trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



4.1. Đại hội đồng Cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ TNS Holdings, Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") là cơ quan quyền lực cao nhất của TNS Holdings, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và có các quyền hạn như sau:

- + Thông qua định hướng chiến lược, các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của TNS Holdings;
- + Quyết định tổng số cổ phần được quyền chào bán; quyết định mức chia cổ tức hàng năm theo đề nghị của Hội đồng quản trị TNS Holdings (“**HĐQT**”);
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm Soát;
- + Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho TNS Holdings và cổ đông của TNS Holdings;
- + Quyết định tổ chức lại và giải thể TNS Holdings;
- + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ TNS Holdings, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán;
- + Phê chuẩn báo cáo tài chính năm của TNS Holdings;
- + Thông qua danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập đề giao cho HĐQT TNS Holdings quyết định lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập trong danh sách đó;
- + Quyết định, thông qua việc đầu tư, hợp tác, mua, bán, cầm cố, thế chấp tài sản (hoặc các hoạt động khác có tính chất tương tự); vay, cho vay và các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của TNS Holdings;
- + Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo các quy định của pháp luật có liên quan.

4.2. Hội đồng Quản trị:

HĐQT của TNS Holdings hiện bao gồm 5 thành viên, với nhiệm kỳ hoạt động của mỗi thành viên là 5 năm, trong đó có 2 thành viên độc lập để tăng cường tính giám sát cho các quyết định của HĐQT và bảo đảm lợi ích của cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ TNS Holdings. HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của TNS Holdings do ĐHĐCĐ bầu ra, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt TNS Holdings quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của TNS Holdings, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ. Cụ thể như sau:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của TNS Holdings;
- + Kiến nghị số cổ phần được quyền chào bán;
- + Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu TNS Holdings trong trường hợp được ĐHĐCĐ chấp thuận;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- + Quyết định, thông qua việc đầu tư, hợp tác, mua, bán, cầm cố, thế chấp tài sản (hoặc các hoạt động khác có tính chất tương tự); vay, cho vay và các hợp đồng, thỏa thuận,

giao dịch khác có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của TNS Holdings, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc;

- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác của TNS Holdings, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử Người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần góp vốn của TNS Holdings tại doanh nghiệp khác và quyết định mức thù lao, lợi ích khác của những người đó;
- + Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của TNS Holdings;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ TNS Holdings, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Trình báo cáo tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ TNS Holdings;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần đã được chào bán trong mỗi 12 tháng;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc thực hiện các thủ tục lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại hoặc giải thể TNS Holdings;
- + Quy định tổng biên chế (mức tối đa tổng số cán bộ, công nhân viên) và quỹ tiền lương của TNS Holdings;
- + Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác trong TNS Holdings cung cấp các thông tin và tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của TNS Holdings;
- + Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến TNS Holdings;
- + Đảm bảo hoạt động của TNS Holdings tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của TNS Holdings;
- + Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình ĐHĐCĐ thông qua theo quy định;
- + Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về những sai phạm trong quản lý, vi phạm điều lệ, vi phạm pháp luật, gây thiệt hại cho TNS Holdings;
- + Các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

4.3. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của ĐHĐCĐ TNS Holdings,

thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của TNS Holdings. Ban kiểm soát gồm có 03 (ba) thành viên với nhiệm kỳ hoạt động là không quá 05 (năm) năm. Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- + Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban kiểm soát;
- + Xây dựng quy chế làm việc của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ TNS Holdings thông qua;
- + Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ và yêu cầu của ĐHĐCĐ TNS Holdings;
- + Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm soát định kỳ và tổng hợp các kết quả kiểm soát định kỳ để ký trình ĐHĐCĐ thông qua và thông báo cho HĐQT TNS Holdings;
- + Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc được HĐQT bổ nhiệm gồm có một Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của TNS Holdings. Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc là bộ phận điều hành và có quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của TNS Holdings, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4.5. Các phòng ban trong TNS Holdings

Ban Tài chính Kế toán

- + Thực hiện công tác kế hoạch tài chính: xây dựng kế hoạch kinh doanh theo mục tiêu của TNS Holdings trong từng thời kỳ, tham mưu đề xuất các giải pháp kinh doanh, báo cáo HĐQT/Tổng Giám đốc định kỳ hoặc theo yêu cầu.
- + Thực hiện công tác tài chính: tính toán, xác định nguồn vốn cho các dự án, phối hợp với các công ty con và các đơn vị khác nhằm giải quyết các vấn đề tài chính; thực hiện quản lý tài chính nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn của TNS Holdings; báo cáo Tổng Giám đốc về tình hình sử dụng ngân sách của TNS Holdings theo định kỳ hoặc yêu cầu; xây dựng kế hoạch dự phòng ngân sách nhằm đáp ứng các nhu cầu đột xuất.
- + Thực hiện công tác kế toán: xây dựng, đề xuất HĐQT, Tổng Giám đốc ban hành các quy định, chính sách liên quan đến kế toán; kiểm tra việc chấp hành Quy chế tài chính và kiểm soát chặt chẽ chi phí, tránh thất thoát; thực hiện tạm ứng, thanh toán, quyết toán; thực hiện nhiệm vụ kế toán công nợ, theo dõi doanh thu, phải thu, kiểm soát công nợ; hạch toán kế toán đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành; thực hiện lập các báo cáo tài chính định kỳ hoặc theo yêu cầu của HĐQT/Tổng Giám đốc; hướng dẫn nghiệp vụ theo chuẩn mực kế toán cho các công ty con.
- + Thực hiện công tác nguồn vốn: phối hợp với Ban Kinh doanh và Marketing xây dựng phương án phát triển, sử dụng vốn, trình HĐQT/Tổng Giám đốc; hỗ trợ các công ty

con trong hoạt động huy động vốn; tổ chức nghiên cứu, tổng hợp đề xuất phương án quản lý, cân đối nguồn vốn, báo cáo HĐQT/Tổng Giám đốc; thiết lập quan hệ với các tổ chức tín dụng, lập hồ sơ vay vốn của TNS Holdings.

- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT/Tổng Giám đốc phân công.

Ban Nhân sự

- + Lập kế hoạch tuyển dụng, bố trí, đào tạo cán bộ nhân viên, công tác tiền lương thưởng và phúc lợi; báo cáo HĐQT/Tổng Giám đốc phê duyệt, phối hợp với các đơn vị thực hiện.
- + Nghiên cứu và đề xuất với HĐQT/Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, việc thành lập và giải thể các đơn vị nghiệp vụ, các công ty con theo yêu cầu, nhiệm vụ, định hướng phát triển của TNS Holdings.
- + Theo dõi, quản lý lao động; phối hợp với đơn vị chuyên cung cấp nhân sự để xây dựng định biên, quy chế đánh giá cán bộ thuộc các đơn vị nghiệp vụ và các công ty con.
- + Đề xuất và thực hiện các thủ tục tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật các chức danh quản lý; các chế độ, chính sách đối với người lao động của TNS Holdings theo sự phê duyệt của HĐQT/Tổng Giám đốc;
- + Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác nhân sự của toàn TNS Holdings; tổng hợp, báo cáo Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo định biên và yêu cầu hoạt động của từng đơn vị trực thuộc TNS Holdings;
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT/Tổng Giám đốc phân công.

Ban Kinh doanh và Marketing

- + Xây dựng kế hoạch kinh doanh đối với từng lĩnh vực dịch vụ theo mục tiêu của TNS trong từng thời kỳ và theo nhu cầu thị trường;
- + Phối hợp với các phòng/ban/văn phòng xây dựng quy chế, quy trình, quy định và các chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh của TNS Holdings;
- + Tổ chức, phân công công việc theo kế hoạch kinh doanh của TNS Holdings đã được phê duyệt;
- + Trực tiếp triển khai các hoạt động kinh doanh, công tác tư vấn cho khách hàng;
- + Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng, chăm sóc khách hàng trong quá trình tiền bán hàng, bán hàng và sau bán hàng;
- + Quản lý, giám sát nhân viên kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc, đảm bảo công việc được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TNS Holdings;
- + Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với HĐQT và Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh.
- + Nghiên cứu thị trường, xác định khách hàng mục tiêu; phân tích, đánh giá, xác định nhu cầu khách hàng để xây dựng gói sản phẩm, dịch vụ phù hợp;
- + Lập kế hoạch, chương trình marketing cho các đơn vị, công ty con, các lĩnh vực dịch vụ của TNS Holdings phù hợp với kế hoạch kinh doanh;

- + Xây dựng và đề xuất các chương trình quảng cáo, chương trình tiếp cận khách hàng mục tiêu phù hợp với từng dịch vụ trong từng giai đoạn;
- + Tìm hiểu, khai thác, phát triển và ứng dụng hiệu quả các công cụ marketing phù hợp với xu hướng, xu thế thị trường và đáp ứng nhu cầu hoạt động truyền thông, marketing của TNS Holdings;
- + Lựa chọn, quản lý và đánh giá các đối tác thực hiện dịch vụ Nghiên cứu thị trường, Truyền thông và Marketing;
- + Đầu mối thu thập, quản lý thông tin các đối tác/khách hàng để phục vụ công tác đánh giá xếp loại đối tác/khách hàng;
- + Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với HĐQT, Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến hoạt động marketing của TNS Holdings.

Văn Phòng:

- + Thực hiện chức năng giúp việc cho HĐQT/Tổng Giám đốc: xây dựng, trình HĐQT/Tổng Giám đốc phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác; phối hợp với các đơn vị chuẩn bị nội dung, biên bản họp và dự thảo các quyết định, thông báo, nghị quyết của HĐQT/Tổng Giám đốc; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện.
- + Thực hiện công tác hành chính, quản trị: xây dựng, đề xuất và trình HĐQT/Tổng Giám đốc ban hành và hướng dẫn thực hiện các quy định nội bộ liên quan đến công tác hành chính quản trị; các kế hoạch đầu tư tài sản, trang thiết bị, máy móc văn phòng; lập kế hoạch, quản lý và tổ chức thực hiện công tác chi tiêu hành chính; phối hợp với các đơn vị triển khai các giải pháp tiết kiệm, chống lãng phí; tổ chức thực hiện duy tu, bảo dưỡng các tài sản, trang thiết bị, máy móc văn phòng; tổ chức thanh lý tài sản, công cụ lao động khi phát sinh yêu cầu.
- + Thực hiện công tác hậu cần, nội vụ: quản lý và tổ chức thực hiện công tác lễ tân, khánh tiết; các cuộc họp, hội nghị, các sự kiện của TNS Holdings; chủ trì việc tiếp đón đối tác, khách hàng, cơ quan nhà nước đến làm việc; thực hiện công tác hậu cần và chuẩn bị cơ sở vật chất đối với các sự kiện, hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo.
- + Thực hiện công tác pháp chế: chủ trì, phối hợp với các đơn vị soạn thảo các văn bản định chế liên quan đến công tác quản lý, điều hành TNS Holdings; thẩm định, phân tích, đánh giá, hệ thống hóa toàn bộ các văn bản do TNS Holdings ban hành; kiểm tra, phát hiện các văn bản không còn phù hợp hoặc có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo và đề xuất phương án xử lý; tư vấn, tham mưu cho HĐQT/Tổng Giám đốc các vấn đề pháp lý liên quan đến các hoạt động của TNS Holdings và các công ty con.
- + Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ: quản lý sử dụng con dấu, hồ sơ, tài liệu gốc của TNS Holdings; đầu mối theo dõi tài liệu đi, đến.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT/Tổng Giám đốc phân công.

5. Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property	6.000.000.000	99%	Tầng 25, Tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Cung cấp dịch vụ quản lý bất động sản
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading	5.000.000.000	51%	Tầng 8, tòa nhà VID Tower, số 115 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp TNS Clean	5.000.000.000	94,75 %	Tầng 8, tòa nhà VID Tower, số 115 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ bảo vệ Nhất Việt	2.000.000.000	99,5%	Số 60 Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Cung cấp dịch vụ bảo vệ
5	Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ V-ONE	2.000.000.000	100%	Tầng 25, tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Cung cấp dịch vụ bảo vệ

6. Định hướng phát triển:

6.1. Các mục tiêu chủ yếu của TNS Holdings:

Mục tiêu của TNS Holdings là trong 10 năm tới sẽ đạt được những thành tựu sau:

- + Dẫn đầu thị trường: TNS Holdings là doanh nghiệp niêm yết đầu tiên trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ quản lý tòa nhà, Trung tâm thương mại, văn phòng, khu công nghiệp, dịch vụ vệ sinh, dịch vụ an ninh và phát triển mạng lưới...
- + Đơn vị đầu tàu: TNS Holdings trở thành đơn vị đầu tàu trong việc tiếp cận, hợp tác với nhà đầu tư trong và ngoài nước...
- + Nâng vị thế thương hiệu: với chiến lược phát triển theo chiều sâu TNS Holdings sẽ

xây dựng (hoặc thuê) một thương hiệu cùng lĩnh vực để nâng sức ảnh hưởng của TNS Holdings đến thị trường bất động sản, khẳng định thương hiệu TNS Holdings đối với thị trường trong nước, khu vực Đông Nam Á...

6.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong 10 năm tới, TNS Holdings sẽ tập trung phát triển các dịch vụ hiện tại đồng thời đầu tư mới, mở rộng, phát triển các mảng công nghệ mới nhằm hoàn thiện hệ thống dịch vụ quản lý bất động sản, gia tăng thêm nhiều giá trị cho khách hàng.

Để đạt được những kỳ vọng trên, TNS Holdings đã xây dựng một kế hoạch chi tiết tập trung phát triển qua từng thời kỳ. Hiện tại, TNS Holdings có kế hoạch tập trung vào mảng dịch vụ quản lý văn phòng, khu công nghiệp và dịch vụ bảo vệ. Ngoài những khách hàng hiện tại, TNS Holdings sẽ đa dạng hóa danh mục khách hàng, với mục tiêu gia tăng số lượng khách hàng.

Dịch vụ quản lý tiền và các tài sản có giá khác, dịch vụ bảo vệ shophouse & khu dân cư là những dịch vụ mới sẽ được tập trung đầu tư song song, gia tăng giá trị cho dịch vụ phát triển mạng lưới và dịch vụ quản lý khu cao tầng, thấp tầng và khu đô thị.

Ngoài ra, TNS Holdings sẽ thực hiện các hạng mục đầu tư mới như đầu tư mua lại diện tích tầng hầm tại các tòa nhà và đầu tư xây dựng, kinh doanh điện năng lượng mặt trời.

Nhằm hoàn thiện hệ thống dịch vụ và khép kín chuỗi cung ứng giá trị cho dịch vụ quản lý bất động sản, TNS Holdings có kế hoạch nhận chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp các công ty công nghệ thông tin và quản trị nguồn nhân lực trong những năm tới.

Với những kế hoạch đầy tham vọng như trên, dự báo TNS Holdings sẽ đạt được lợi nhuận ROA trung bình đạt 15%/năm, tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trung bình đạt 25%/năm và sẽ trở thành công ty dẫn đầu về dịch vụ quản lý bất động sản ở Việt Nam cũng như trong khu vực ASEAN.

Kế hoạch đầu tư mới sẽ được triển khai theo một lộ trình chi tiết, với 696 tỷ đồng sẽ được đầu tư mua các hầm và bể bơi trong năm 2019, mang về khoảng 200 tỷ đồng tiền lãi cho doanh nghiệp trong những năm kế tiếp. Dịch vụ bảo vệ chuyển tiền ngân hàng và bảo vệ shophouse, tiếp tục sẽ được đầu tư phát triển từ năm 2020 trở đi với tham vọng trở thành công ty bất động sản đầu tiên cung cấp dịch vụ bảo vệ chuyển tiền cho các ngân hàng trên toàn quốc. Từ năm 2021, TNS Holdings sẽ đẩy mạnh phát triển đầu tư xây dựng và kinh doanh điện năng lượng mặt trời.

Kế hoạch tìm kiếm nhận chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp tại các công ty hoạt động trên lĩnh vực công nghệ thông tin và quản trị nguồn nhân lực sẽ được triển khai vào năm 2023. TNS Holdings có kế hoạch phát triển thương hiệu công ty TNS HR chuyên cung ứng nguồn nhân lực có kinh nghiệm, chất lượng cao cho các ngành dịch vụ: Quản lý cấp cao về bất động sản, bảo vệ, vệ sinh,... và phát triển thương hiệu TNS HiTech nhằm phát triển và cung ứng các dịch vụ phần mềm quản lý dự án, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý dịch vụ trong hoạt động cung cấp dịch vụ hệ thống an ninh công nghệ cao.

6.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của TNS Holdings:

- + *Đối với môi trường:* Phương châm hoạt động của TNS Holdings là phát triển hướng tới sự bền vững. TNS Holdings luôn chủ động trong việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên hiệu quả, bảo vệ môi trường, sử dụng nguồn nguyên vật liệu an toàn cho môi trường.
- + *Đối với xã hội và cộng đồng:* TNS Holdings luôn chú trọng các hoạt động đoàn thể để nâng cao tinh thần đoàn kết cho cán bộ công nhân viên. Vào các ngày lễ như: 8/3, 20/10, 1/6... TNS Holdings đều có những hoạt động kỷ niệm để chào mừng. Các ban, ngành, đoàn thể tại TNS Holdings luôn được lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động tốt. Các hoạt động đoàn thể của TNS Holdings ngày một ổn định, sinh động góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên..... TNS Holdings luôn đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 2067 cán bộ - công nhân viên, đóng góp các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, đóng góp xây dựng các công trình quan trọng tại địa phương.

Song song với công tác kinh doanh, quản lý, vận hành tại các dự án chung cư, khu công nghiệp, khu thấp tầng TNS Holdings cũng có các hoạt động thường xuyên liên quan tới công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chung tay vì cộng đồng tiêu biểu như:

- Chuyển thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và nạn nhân chất độc màu da cam tại phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 26/07/2018
- Tài trợ xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non Hương Sen, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương vào ngày 17/07/2018



- Ngoài ra TNS Holdings tham gia nhiều chương trình từ thiện khác tại các trung tâm bảo trợ xã hội, trường học, bệnh viện, tham gia các chương trình hiến máu nhân đạo phối hợp với Trung tâm huyết học và truyền máu trung ương, hội chữ thập đỏ, huy động cán bộ nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo cứu người.

7. Các rủi ro:

7.1. Rủi ro liên quan đến sự phát triển của ngành bất động sản:

Các dịch vụ của TNS Holdings hiện nay chủ yếu cung cấp cho các tòa nhà văn phòng, nhà ở hay các khu công nghiệp với đối tượng khách hàng là chủ đầu tư các dự án. Do đó, ở một mức độ nào đó, hoạt động kinh doanh của TNS Holdings có mối tương quan với sự phát triển của ngành bất động sản. Khi thị trường bất động sản ấm lên, nhiều tòa nhà hay khu công nghiệp được xây mới hay mở bán, khách hàng tiềm năng của TNS Holdings sẽ được mở rộng và nhu cầu về dịch vụ quản lý tòa nhà, khu công

nghiệp hay vệ sinh công nghiệp sẽ tăng lên. Tuy nhiên khi thị trường bất động sản đóng băng, mức độ ảnh hưởng lên TNS Holdings sẽ ít hơn do các hợp đồng cũ vẫn sẽ được duy trì.

7.2. Rủi ro cạnh tranh:

Ngành dịch vụ quản lý bất động sản tuy là một ngành còn non trẻ tại Việt Nam, tuy nhiên sự cạnh tranh trong ngành tương đối gay gắt do rào cản gia nhập ngành là khá thấp, mỗi chủ đầu tư bất động sản thường thành lập công ty quản lý cho riêng các dự án của mình và chưa kể đến sự tham gia của các công ty nước ngoài chuyên cung cấp các dịch vụ này như CBRE hay Savills. Rào cản gia nhập ngành thấp cũng khiến cho thị trường dịch vụ quản lý bất động sản bị phân mảnh, không có doanh nghiệp nào thực sự vươn lên chiếm thị phần đa số. Với mục tiêu tham vọng là mở rộng thị trường và trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực này, TNS Holdings đã có nhiều biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh như tập trung đào tạo chất lượng nhân sự để nâng cao chất lượng dịch vụ, ứng dụng công nghệ cao vào việc quản lý và vận hành.

7.3. Rủi ro triển khai các dự án mới trong các lĩnh vực mới

Theo kế hoạch phát triển, trong tương lai TNS Holdings sẽ đầu tư vào một số dự án trong các lĩnh vực mới như điện năng lượng mặt trời, an ninh công nghệ cao, cung ứng nguồn nhân lực. Đối với bất kỳ doanh nghiệp nào, việc triển khai đầu tư, kinh doanh vào một lĩnh vực mới là một quyết định có rủi ro, tuy nhiên rủi ro gắn liền với cơ hội và là một yếu tố không tránh khỏi trong kinh doanh. Trước khi đưa ra các kế hoạch kinh doanh, TNS Holdings luôn có các nghiên cứu tiền khả thi kỹ càng, tham khảo nhiều chuyên gia có kinh nghiệm, chuyên môn kỹ thuật cũng như về tài chính, để tìm hiểu về lĩnh vực đó, cũng như đánh giá đặc điểm của doanh nghiệp, xem xét các thế mạnh cũng như điểm yếu của bản thân doanh nghiệp.

7.4. Rủi ro nợ xấu:

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, cung cấp sản phẩm cho nhiều khách hàng doanh nghiệp, trong đó có nhiều doanh nghiệp mới đi vào hoạt động, TNS Holdings chịu rủi ro phát sinh nợ xấu từ những doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính trong thời gian này. TNS Holdings đã áp dụng nhiều biện pháp kiểm soát rủi ro như thẩm định khách hàng trước khi cung cấp dịch vụ, chủ động theo dõi sát sao tiến độ thanh toán các khoản phải thu theo điều khoản thanh toán đã cam kết và kịp thời nhắc nhở khách hàng nếu để quá hạn thanh toán.

7.5. Rủi ro thị trường chứng khoán:

Khi niêm yết cổ phiếu trên sàn Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), giá cổ phiếu của TNS Holdings sẽ biến động liên tục hàng ngày trong biên độ giá theo quy định, theo sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Đó có thể là những yếu tố hoàn toàn thị trường như cung cầu ở một thời điểm nhất định, tâm lý nhà đầu tư hay diễn biến kinh tế vĩ mô. Những biến động giá tiêu cực có thể ảnh hưởng đến tài sản của các nhà đầu tư và hình ảnh, uy tín của TNS Holdings. TNS Holdings cam kết luôn công bố thông tin kịp thời và chính xác, hoạt động tài chính đầu tư minh bạch, tuân thủ theo các thông lệ tốt nhất về quản trị công ty đại chúng để giảm thiểu tối đa rủi ro này, đặc biệt là cho các nhà đầu tư nhỏ lẻ.

7.6. Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, hoạt động của TNS Holdings có thể chịu các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa,... Đây là những rủi ro bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh của TNS Holdings, thiệt hại về vật chất và con người của TNS Holdings.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của TNS Holdings năm 2017 và 2018 như sau:

Kết quả kinh doanh hợp nhất của TNS Holdings

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	2017	2018	% tăng/ (giảm)
Tổng giá trị tài sản	268.377.332.600	492.080.122.671	83,35
Vốn chủ sở hữu	69.045.177.931	242.382.662.419	251,05
Doanh thu thuần	272.138.855.167	517.443.884.509	90,14
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.571.953.454	96.948.646.311	349,42
Lợi nhuận/(lỗ) khác	2.177.483.426	(412.271.127)	(118,93)
Lợi nhuận trước thuế	23.749.436.880	96.536.375.184	306,48
Lợi nhuận sau thuế	18.226.195.724	76.100.484.244	317,53
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	26,41%	31,40%	18,88

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và 2018 của TNS Holdings

Do trong năm 2018 TNS Holdings có đợt tăng vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành cổ phần cho các cổ đông hiện hữu. Tại thời điểm 31/12/2018, tài sản tăng 83% và vốn chủ sở hữu tăng 251% so với thời điểm 31/12/2017. Quy mô vốn và tài sản tăng giúp cho các hoạt động kinh doanh của TNS Holdings được mở rộng với doanh thu năm 2018 tăng 90% so với cả năm 2017.

Trong giai đoạn 2017 – 2018 doanh thu thuần trong báo cáo hợp nhất kiểm toán của TNS Holdings tăng mạnh, đặc biệt là trong năm 2018, doanh thu của TNS Holdings đã tăng khoảng 245 tỷ đồng, chủ yếu đến từ doanh thu của công ty con (Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property (“TNS Property”). Mức tăng trưởng doanh đột biến của TNS Property (đóng góp 73% doanh thu trong năm 2018) đến từ lượng khách hàng tăng đột biến, đặc biệt từ tháng 2/2018.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của TNS Holdings đạt 97 tỷ đồng trong năm 2018,

tăng hơn 4 lần so với năm 2017. Năm 2017, TNS Holdings thành lập Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ V-One là đơn vị cung cấp dịch vụ bảo vệ tại phân khúc thị trường cao cấp. Năm 2018, TNS Holdings thực hiện tái cấu trúc sở hữu vốn tại Công ty CP Đầu tư Kinh doanh thương mại TNTrading. Từ năm 2017 khi đã qua giai đoạn cơ cấu ban đầu, hoạt động kinh doanh của TNS Holdings luôn tạo ra lợi nhuận.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách ban điều hành

Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND/Hộ chiếu
1.	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Chủ tịch HĐQT	18/05/1977	012934199
2.	Nguyễn Việt Sơn	Phó chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc	05/10/1977	013463768
3.	Nguyễn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	18/04/1984	025084000391
4.	Nguyễn Thị Minh Lan	Thành viên HĐQT độc lập	05/08/1974	011721905
5.	Preben Hjortlund	Thành viên HĐQT độc lập	31/05/1957	210520205
6.	Trần Phi Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	05/04/1963	011685939
7.	Phạm Đình Cao	Kế toán trưởng	11/03/1983	183343355
8.	Vũ Hoài Dương	Trưởng Ban kiểm soát	09/02/1976	013103322
9.	Lê Đức Đông	Thành viên Ban kiểm soát	01/10/1987	001087020866
10.	Trần Thị Phan Thủy	Thành viên Ban kiểm soát	30/08/1983	022183000573

2.2. Chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo

- + TNS Holdings luôn xác định con người là một trong những nhân tố quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển của TNS Holdings. Do đó, TNS Holdings luôn chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên, nâng cao tay nghề để đảm bảo lao động, sản xuất đạt hiệu quả và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Ngoài ra, TNS Holdings còn tăng cường các công tác đào tạo nội bộ, tích lũy kinh nghiệm cho cán bộ công nhân viên, xem xét cử đi đào tạo nghiệp vụ, kỹ thuật theo yêu cầu hoạt động kinh doanh.

Chính sách lương thưởng, phúc lợi:

- + TNS Holdings đã xây dựng thang bảng lương cho người lao động;
- + Người lao động được chi trả tiền lương theo kết quả hoàn thành công việc, theo phương án khoán và quy chế trả lương, trả thưởng của TNS Holdings;
- + Người lao động được hưởng tiền thưởng theo đề nghị của đơn vị và kết quả xét thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng TNS Holdings hàng quý, năm;
- + Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định; được trang cấp bảo hộ lao động theo công việc được phân công, được khám sức khỏe định kỳ hàng năm do TNS Holdings tổ chức;
- + Vào các dịp lễ, tết TNS Holdings đều có chính sách thưởng cho người lao động, mức thưởng tùy thuộc vào hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh. Tổng kết cuối năm căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc, người lao động được bình xét thi đua khen thưởng;
- + Người lao động được hưởng chế độ ốm đau, thai sản theo quy định của pháp luật.
- + Tính đến thời điểm 31/12/2018, TNS Holdings có tổng cộng 2067 lao động. TNS Holdings thực hiện thời gian làm việc theo quy định của pháp luật.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

4. Tình hình tài chính :

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2017	2018	% tăng/ (giảm)
Tổng giá trị tài sản	268.377.332.600	492.080.122.671	83,35
Vốn chủ sở hữu	69.045.177.931	242.382.662.419	251,05
Doanh thu thuần	272.138.855.167	517.443.884.509	90,14
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.571.953.454	96.948.646.311	349,42
Lợi nhuận/(lỗ) khác	2.177.483.426	(412.271.127)	(118,93)
Lợi nhuận trước thuế	23.749.436.880	96.536.375.184	306,48
Lợi nhuận sau thuế	18.226.195.724	76.100.484.244	317,53
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	26,41%	31,40%	18,88

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA RIÊNG CÔNG TY MẸ

STT	Chỉ tiêu	2017	2018
KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1.204,20	172,58
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	657,49	21,21
3	Khả năng thanh toán nhanh	657,49	21,21
4	Khả năng thanh toán dài hạn - kdn	-	-
CƠ CẤU VỐN, TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ			
1	Hệ số nợ so với nguồn vốn chủ sở hữu	0,00	0,01
2	Hệ số nợ so với tài sản	0,00	0,01
3	Hệ số thích ứng dài hạn của tài sản	0,45	0,88
4	Hệ số tài sản dài hạn trên vốn chủ sở hữu	0,45	0,88
HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN VÀ SINH LỜI			
1	Hiệu quả sử dụng tài sản	0,00	0,02
2	Vòng quay hàng tồn kho	-	-
3	Kỳ thu tiền bình quân	-	-
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	-	-
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	0,00	0,01
6	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng nguồn vốn	0,00	0,01

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

STT	Chỉ tiêu	2017	2018
KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,35	1,97
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,98	2,41
3	Khả năng thanh toán nhanh	1,93	2,32
4	Khả năng thanh toán dài hạn	0,44	0,2
CƠ CẤU VỐN, TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ			
1	Hệ số nợ so với nguồn vốn chủ sở hữu	2,89	1,03
2	Hệ số nợ so với tài sản	0,74	0,51
3	Hệ số thích ứng dài hạn của tài sản	0,40	0,45
4	Hệ số tài sản dài hạn trên vốn chủ sở hữu	0,95	0,66

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN VÀ SINH LỜI			
1	Hiệu quả sử dụng tài sản	1,02	1,37
2	Vòng quay hàng tồn kho	43,83	45,75
3	Kỳ thu tiền bình quân	98,52	103,38
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	0,08	0,19
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	0,4	0,62
6	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng nguồn vốn	0,09	0,2

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

+	Tổng số cổ phần đang lưu hành	:	13.300.000 cổ phần
+	Loại cổ phần đang lưu hành	:	phổ thông (100%)
+	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	:	13.300.000 cổ phần
+	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	:	0 cổ phần
+	Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài	:	Không có

5.2. Cơ cấu cổ đông: Tổng số cổ đông tại thời điểm 31/12/2018 là 403 cổ đông

a) Theo tỷ lệ sở hữu:

+ Cổ đông sở hữu < 1% vốn điều lệ	:	399 cổ đông, chiếm tỷ lệ 99,01 %
+ Cổ đông sở hữu 1 - <5% vốn điều lệ	:	03 cổ đông, chiếm tỷ lệ 0,74 %
+ Cổ đông sở hữu 5 - <10% vốn điều lệ	:	0 cổ đông, chiếm tỷ lệ 0 %
+ Cổ đông sở hữu 10 - <50% vốn điều lệ	:	0 cổ đông, chiếm tỷ lệ 0 %
+ Cổ đông sở hữu >50% vốn điều lệ	:	01 cổ đông, chiếm tỷ lệ 0,25 %

b) Theo tư cách pháp nhân:

+ Cổ đông tổ chức trong nước	:	01 cổ đông
+ Cổ đông cá nhân trong nước	:	401 cổ đông
+ Cổ đông cá nhân ngoài nước	:	01 cổ đông
+ Cổ đông tổ chức ngoài nước	:	không có
+ Cổ đông nhà nước	:	không có
+ Cổ đông khác	:	không có

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm:

+	Vốn chủ sở hữu đầu năm	:	69.045.177.931 đồng
+	Vốn Chủ sở hữu cuối năm	:	242.382.662.419 đồng
+	Tăng trong năm	:	173.337.484.488 đồng

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có

5.5. Các chứng khoán khác đã thực hiện trong năm: không có;

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của TNS Holdings

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có.
- b) Nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
 - + Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2018: 2067 người
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Người lao động làm việc không quá 8 giờ/ngày; hàng tháng được nghỉ ít nhất 4 ngày, hàng năm người lao động được khám sức khỏe định kỳ đầy đủ; được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động; tất cả cán bộ nhân viên được tham gia đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hàng năm Cán bộ nhân viên được thưởng vào các dịp Lễ, Tết.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động:
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:
 - + Đào tạo nội bộ: Thực hiện trong quản lý; nâng cao kỹ thuật vận hành và bảo trì các loại thiết bị.
 - + Đào tạo bên ngoài: Tập huấn nghiệp vụ Quản lý, phân tích chất lượng, Kỹ năng quản lý điều hành, nhận thức về năng suất-chất lượng...

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Hàng năm TNS Holdings tham gia đóng góp các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, đóng góp xây dựng các công trình quan trọng tại địa phương.

Tổng số tiền đóng góp ủng hộ trong năm là 54 triệu đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước trong năm 2018 vẫn còn nhiều khó khăn, tuy nhiên trong năm qua TNS Holdings đã có những giải pháp đúng đắn, hợp lý trong kinh doanh nên TNS Holdings vẫn đạt được mục tiêu về doanh thu và phát triển thị trường. Những thị trường chủ lực của TNS Holdings gồm: Hà Nội, Hồ Chí Minh.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản của TNS Holdings tại thời điểm 31/12/2018 là 492.080.122.671 đồng, tăng 223.702.790.071 đồng so với năm 2017, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 128.463.295.886 đồng, tài sản dài hạn tăng 95.239.494.185 đồng.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2018 là 249.697.460.252 đồng, so với năm 2017 tăng 50.365.305.583 đồng.
- Các khoản nợ xấu: không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2018 TNS Holdings đã rà soát sửa đổi và ban hành mới nhiều quy chế, quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn lực với mục tiêu chính là giảm thiểu chi phí, tối đa hóa lợi nhuận cho TNS Holdings. Hệ thống các quy chế, quy định đã phát huy tác dụng tốt khi các mục tiêu cơ bản của TNS Holdings trong năm 2017 đạt và vượt kế hoạch trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn nhiều khó khăn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Năm 2018 TNS Holdings sẽ tiếp tục đầu tư, thực hiện các dự án mới, không ngừng hoàn thiện, kiện toàn cơ cấu tổ chức.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TNS HOLDINGS

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của TNS Holdings

Nhìn chung tình hình kinh tế năm 2018 có nhiều cải thiện so với năm 2017 nhưng nền kinh tế vĩ mô vẫn còn nhiều khó khăn thử thách đối với doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp trong ngành nước giải khát. Mặc dù chưa đạt được các mục tiêu đã đề ra về doanh thu và lợi nhuận, tuy nhiên TNS Holdings cũng đã có tăng trưởng về doanh thu và từng bước ổn định thị phần.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, thực hiện tốt mọi chỉ đạo của HĐQT, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có nhiều biện pháp hữu hiệu trong công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, giữ vững và mở rộng được thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- a) Tình hình kinh tế Việt nam năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục có chuyển biến tích cực tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn như vấn đề biến đổi khí hậu, gia tăng thất nghiệp, nguy cơ lạm phát... Mục tiêu TNS Holdings đề ra là phải giữ được hệ thống khách hàng hiện tại và phát triển thêm khách hàng mới để đảm bảo sự phát triển bền vững.
- b) Về công tác sản xuất: HĐQT sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện tìm kiếm khách hàng tiềm năng, nâng cao chất lượng dịch vụ..
- c) Về tài chính: HĐQT sẽ có định hướng phù hợp trong từng thời điểm đảm bảo tài chính lành mạnh, sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhất.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

TT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu, đại diện	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành	Chức danh tại tổ chức, Công ty khác
1	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu : 0 - Đại diện: 0		- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property; - Chủ tịch Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ V-One; - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp TNS Clean.
2	Nguyễn Việt Sơn	Thành viên HĐQT	- Sở hữu: 9.000 - Đại diện: 0		- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Nhất Việt; - Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Khách sạn TNH; - Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Phát triển TNI Holdings Việt Nam; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bất động sản

TT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu, đại diện	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành	Chức danh tại tổ chức, Công ty khác
					HANO-VID; - Chủ tịch Công ty Kiểm Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên đầu tư Sao Hỏa;
3	Nguyễn Thị Minh Lan	Thành viên HĐQT	- Sở hữu: 100 - Đại diện: 0	Thành viên HĐQT độc lập	- Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư TNG Holdings Việt Nam; - Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tin học – Điện tử Nam Định; - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Vntex; - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Hưng Yên;
4	Nguyễn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	Sở hữu: 100 - Đại diện: 0		- Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực M-Talent
5	Preben Hjortlund	Thành viên HĐQT	Sở hữu: 0 - Đại diện: 0	Thành viên HĐQT độc lập	- MD for HITC Ltd, Hanoi

1.2. Các tiêu bản thuộc HĐQT: không có

1.3. Hoạt động của HĐQT trong năm:

Trong năm HĐQT duy trì chế độ họp thường xuyên để nghe Ban điều hành báo cáo công việc, đồng thời có phương án chỉ đạo kịp thời cho công tác sản xuất của TNS Holdings.

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Tại các cuộc họp HĐQT thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã thảo luận, đưa ra các ý kiến, góp ý liên quan đến các vấn đề được biểu quyết.

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu Cổ phần
1	Vũ Hoài Dương	Trưởng Ban	0%
2	Lê Đức Đông	Thành viên	0%
3	Trần Thị Phan Thủy	Thành viên	0%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- + Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Phối hợp làm việc với HĐQT và Ban điều hành góp phần thực hiện kế hoạch kinh doanh của TNS Holdings.
 - + Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
 - + Xem xét hệ thống văn bản pháp lí của TNS Holdings và việc tuân thủ các quy định pháp luật Nhà nước.
 - + Thông qua hoạt động kiểm soát năm tài chính 2017 Ban Kiểm Soát đánh giá như sau:
 - + HĐQT và Ban điều hành đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng các quy định pháp luật, quy chế và Điều lệ TNS Holdings.
 - + HĐQT đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ, bám sát các diễn biến của nền kinh tế để đưa ra những quyết định đúng đắn và phù hợp nhằm triển khai tốt các mục tiêu ĐHĐCĐ đề ra.
 - + Hệ thống tổ chức kế toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo Tài chính được kiểm toán theo quy định.
 - + TNS Holdings đã quản lí, sử dụng vốn và các nguồn lực khác đúng mục đích và phát triển theo nhu cầu cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Tiền lương:

- Tổng Giám đốc : 150 triệu đồng/tháng
- Phó Tổng Giám đốc, : 45 triệu đồng/tháng
- Kế toán trưởng : 32 triệu đồng/tháng

Thù lao HĐQT, BKS: Được trích theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018, tổng số trích năm 2018 là 240.683.617 đồng. Mức phân phối như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 6 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 3 triệu đồng/tháng
- Trưởng BKS : 4 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS : 2 triệu đồng/tháng

Tiền thưởng: không có

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm: không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Xin vui lòng xem toàn văn báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán trên website:
www.tnsholdings.vn

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2019

Xác nhận của người
đại diện theo pháp luật của Công ty
Chủ tịch HĐQT *BBM*



Nguyễn Thị Hồng Huệ

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS